TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2025/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn P, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Thanh V, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý

kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn P và bà Lê Thị Thanh V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phan Văn P và bà Lê Thị Thanh V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, không yêu cầu tòa giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa giải quyết.
- Về án phí: Ông Phan Văn P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002437 ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh V; hoàn trả cho ông Phan Văn P số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2b);
- UBND xã Hương Mỹ (1b);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự Vĩnh Long (1);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1);
- Lưu HS, VP (3b).TC: 9b

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Thu Trang